TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28 /2019/HSST
Ngày: 23/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Ái Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh.
2. Ông Nguyễn Văn Đô.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Minh Khuê, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hồ Trần Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC D (tên gọi khác: Nhí nhỏ), Sinh năm: 1996, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K và bà L. Chưa có vơ, con.

Tiền án: không. Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà O, sinh năm 1959. Trú tại khu phố V, phường S, thành phố C. (vắng mặt).

Người làm chứng:

P, sinh năm 1983 (vắng mặt);

F, sinh năm 1969(vắng mặt);

H, sinh năm 1981(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/11/2018, Phạm Ngọc D, sinh năm 1996, trú tại: thôn A, xã B, thành phố . C đi bộ quanh khu vực chợ Phan Thiết với mục đích tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi đi đến khu vực chợ cá trên đường Ngô Sĩ Liên, thuộc khu phố 1, phường H, thành phố C thì thấy chị P, sinh năm 1983, trú khu phố 3, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết đang giao dịch mua bán và đưa 1.530.000 đồng tiền mua cá cho bà O, sinh năm 1959, trú khu phố V, phường S, thành phố C. Khi bà O đang cầm tiền trên tay thì bị cáo D chạy tới dùng tay phải giật số tiền trên tay bà O bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng chạy bộ ra đường Nguyễn Huệ để tẩu thoát. Chị P và bà O đuổi theo và tri hô "Cướp, cướp". Lúc này nhiều quần chúng nhân dân đang có mặt gần đó nghe tiếng tri hô nên cùng hỗ trợ truy bắt. Khi bị cáo D chạy tới đoạn đường Nguyễn Tri Phương (trước nhà thuốc Nhơn Ái) thì anh F (sinh năm 1969, trú khu phố 4, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết) và anh H (sinh năm 1981, trú khu phố 2, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết) đuổi kịp. Để không bị bắt giữ, bị cáo D dùng con dao Thái Lan (đã chuẩn bị sẵn từ trước) cầm trên tay huơ nhiều lần, dọa đâm nhằm không cho người khác tiếp cận. Sau đó bị cáo D tiếp tục bỏ chạy vào hẻm cụt gần đó, cầm dao cố thủ. Lúc này nhiều người tham gia rượt đuổi nhìn thấy thái độ chống trả hung hãn của bị cáo D nên khuyên nhủ, đồng thời cảnh báo sẽ dùng vũ lực nếu bị cáo D còn chống trả. Vì vậy bị cáo bỏ dao xuống đất và bị người dân bắt giữ cùng tang vật, giao cho Công an phường Đức Thắng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao Thái Lan dài 9,5cm có lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm (đây là hung khí mà bị cáo D dùng để hành hung để tẩu thoát);
- Tiền mặt 1.530.000 đồng (là số tiền bị cáo D đã chiếm đoạt của bà O).

Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 24/CT - VKS ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo D phạm tội "cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm đ khoản 02 Điều 171 của Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo D phạm tội "Cướp giật tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 01 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D với mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 02 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan dài 9,5cm có lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm.

Bị cáo Sơn không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo D: Bị cáo D không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, cũng như lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/11/2018, tại đường Ngô Sỹ Liên, thuộc khu phố 1, phường H, thành phố C, khi nhìn thấy bà O đang cầm số tiền 1.530.000 đồng trên tay , D đã nhanh chóng tiếp cận rồi có hành vi giật số tiền này và bỏ chạy. Trên đường tẩu thoát, bị cáo D bị truy đuổi nên đã dùng dao Thái Lan đe dọa tấn công lại những người tham gia truy đuổi nhằm không bị bắt.

Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" , việc bị cáo sử dụng dao đe dọa tấn công lại những người tham gia truy đuổi nhằm không bị bắt thuộc trường hợp "Hành hung để tẩu thoát", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: D vì động cơ tư lợi cá nhân đã cố ý thực hiện hành vi công khai chiếm đoạt tài sản của người khác ngay tại thời điểm chợ có đông người qua lại, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quan hệ về quyền sở hữu hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là để giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại O, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 1.530.000 đồng cho bà O theo Quyết định xử lý vật chứng số 4407 ngày 15/11/2018 nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Đối với 01 con dao Thái Lan dài 9,5cm có lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo D phạm tội " Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Sơn 03 năm 06 tháng (Ba năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2018.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan dài 9,5cm có lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm.

Vật chứng ghi trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 67 ngày 18/3/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết, tuyên buộc bị cáo D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/4/2019); Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên